

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/DS-ST.

Ngày: 26 - 02 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Kim Thông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 549/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 785/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần P

Địa chỉ: 41-45 đường L, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tôn Ngọc C (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 41-45 đường L, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

(Giấy ủy quyền ngày 29/9/2020).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/8/2019 và bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/12/2015 Ngân hàng P có ký hợp đồng số 0604/2015/HĐTD-CN với ông Nguyễn Văn N để cho vay số tiền 300.000.000 đồng, lãi suất cho vay thông

thường điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần (theo quy định của Ngân hàng P), mục đích cho vay: Bổ đắp vốn vay mua bất động sản, thời gian vay 180 tháng, kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Đến ngày 24/3/2019 ông N đã thanh toán cho Ngân hàng hết số nợ gốc, tuy nhiên ông N vẫn còn nợ tiền lãi Ngân hàng vẫn chưa thanh toán, tính đến ngày 24/3/2019 là 31.480.823 đồng.

Ngày 08/8/2019 Ngân hàng P có đơn khởi kiện yêu cầu ông N thanh toán số dư lãi tính đến ngày 30/7/2019 là 56.920.045 (năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi ngàn bốn mươi lăm) đồng. Ngày 30/9/2019 Ngân hàng xin rút lại một phần yêu cầu tính lãi, Ngân hàng chỉ yêu cầu ông N trả lãi tính đến ngày 24/3/2019 là 31.480.823 đồng.

Tại bản tự khai ngày 02 tháng 10 năm 2019, bị đơn trình bày:

Vào khoảng năm 2015 ông có vay của Ngân hàng P số tiền 300.000.000 đồng theo hợp đồng số 0604/2015/HĐTD-CN, có thế chấp tài sản, ông có đóng lãi đến cuối năm 2016 thì không đóng lãi nữa. Ngân hàng cũng đã thanh lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Nay ông chỉ đồng ý đóng lãi cho Ngân hàng 10.000.000 đồng

Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Nguyễn Văn N vắng mặt. Phía nguyên đơn có đơn đề nghị xét vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xét Hợp đồng tín dụng số 0604/2015/HĐTD-CN ngày 21/12/2015, khế ước nhận nợ số 0604.01/2015-OCB.KUNN-CN ngày 21/12/2015 giữa Ngân hàng P và ông Nguyễn Văn N, xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét đơn khởi kiện và bị đơn trong vụ án hiện cư trú tại huyện Hóc Môn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn

Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tiền lãi là 31.480.823 đồng, tính đến ngày 24/3/2019.

Hội đồng xét xử nhận thấy qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã có cơ sở xác định:

Ngày 21/12/2015 bị đơn có ký hợp đồng số 0604/2015/HĐTD-CN với Ngân hàng để vay số tiền 300.000.000 đồng, lãi suất cho vay thông thường điều chỉnh định

kỳ 6 tháng/lần (theo quy định của Ngân hàng P), mục đích cho vay: Bù đắp vốn vay mua bất động sản, thời gian vay 180 tháng, kể từ ngày giải ngân đầu tiên.

Đến ngày 24/3/2019 bị đơn đã thanh toán cho Ngân hàng hết số nợ gốc, tuy nhiên bị đơn vẫn còn nợ tiền lãi Ngân hàng vẫn chưa thanh toán đến ngày 24/3/2019 là 31.480.823 đồng.

Xét thấy, ông N đã vay tiền của Ngân hàng nhưng không thanh toán hết số tiền lãi là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn, vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 474 Bộ Luật dân sự năm 2005. Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với phía bị đơn, chỉ đồng ý trả tiền lãi cho ngân hàng 10.000.000 đồng. Hội đồng xét thấy, khi ông N thanh toán hết số tiền gốc cho ngân hàng, ông N còn nợ lại số tiền lãi chưa thanh toán với số tiền là 31.480.823 đồng. Do đó, yêu cầu của ông N không được chấp nhận.

[4] Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không tham gia các buổi làm việc, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

[5] Xét ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa cho rằng yêu cầu của phía nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ lãi là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận. Ý kiến này của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng P số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng P: Buộc ông Nguyễn Văn N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng P tổng cộng số tiền lãi là 31.480.823 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/02/2021) cho đến khi thi hành án xong, ông N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại các số 0604/2015/HĐTD-CN ngày 21/12/2015, khế ước nhận nợ số 6064.01/2015-OCB.KUNN-CN ngày 21/12/2015 nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn N chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.574.041 (một triệu năm trăm bảy mươi tư ngàn bốn mươi một) đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Ngân hàng P được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.423.000 (một triệu bốn trăm hai mươi ba ngàn) đồng theo biên lai thu số 0004847 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSNDHHM;
- THA DS HHM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng